

# Có Tiền Mua Tiên

*Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa*

Đầu tháng Hai năm 1999, cuối năm âm lịch gần Tết Kỷ Mão, tôi dự cuộc hội thảo do Viện Nghiên cứu Điện năng (EPRI) tổ chức ở Hoa Thịnh Đốn. Đây cũng là dịp hằng năm tôi gặp lại người bạn cũ là Mark, anh làm giám đốc mại dịch cho EPRI. Tôi tình cờ thấy tờ quảng cáo tiệc tất niên gây quỹ của cộng đồng người Việt ở Falls Church, Virginia trong vùng ngoại ô thủ đô và chiều thứ Sáu họp xong, rủ Mark đi dự và hứa, “Hôm nay tôi đãi anh ăn cơm Việt nam.” Chúng tôi lái xe đi lạc đường nên đến nơi trễ, vé vào cửa đã bán hết nhưng còn hai chỗ trống trên bàn danh dự, và do đó chúng tôi được ngồi chung với các nhân sĩ tiếng tăm và vừa ăn vừa thưởng thức chương trình văn nghệ do ca sĩ Hồng Uyên nổi tiếng phụ trách.

Tiệc tàn, trước khi ra tới chỗ đậu xe, tôi nghe tiếng nói sau lưng, “Ai như *Ba Hoa* mình vậy hè?” Ngạc nhiên quay lại, tôi nhảy bổ tới bắt tay người đàn ông cao lớn với vẻ mặt tươi cười: Tảo người Quảng Nam học cùng lớp kỹ sư điện với tôi. Từ ngày ra trường gần ba mươi năm trước, nay chúng tôi mới gặp lại nhau. Tảo giới thiệu vợ là Thảo Trang người Huế và hỏi,

“*Ba Hoa* ở đâu mà lạc tới đây? Hồi nãy mình thấy *Ba Hoa* ngồi trên bàn danh dự mà không tiện tới hỏi thăm.”

“Tôi ở North Dakota về đây họp,” tôi giới thiệu Mark và nói, “Bây giờ đã khuya mà tôi còn có anh bạn này, mai thứ Bảy mình gặp nhau được không? Trưa Chủ Nhật tôi mới bay về.”

“Mình ở Vienna thuộc Virginia, gần đây thôi. Hay mai *Ba Hoa* trả phòng khách sạn, mình đến đón *Ba Hoa* về nhà mình ngủ lại đêm?”

Sáng hôm sau, Tảo đến khách sạn đón tôi và đưa đi thăm vài chỗ hay ho của thủ đô và chiều lại, đưa về ngôi nhà khang trang mà vợ chồng Tảo ở chung với cha mẹ Thảo Trang; hai cô con gái Tảo đã có gia đình và ở riêng. Tôi hơi ngạc nhiên khi thấy Thảo Trang và cô em gái Thảo Trinh (ở nhà khác đến) đã mặc sẵn áo quần, trang điểm xong xuôi, và đợi Tảo đưa đi ra ngoài. Tảo giải thích,

“Bà xã mình và cô em là ca sĩ tài tử thường trình diễn ở các sinh hoạt cộng đồng như tiệc tất niên tối qua. Mỗi cuối tuần hai cô qua nhà anh Bằng tập hát, sau đó *anh* mời bọn mình ra nhà hàng ăn tối. Nghĩa là mình với *Ba Hoa* cũng qua đó luôn.”

“Bằng đó là ai mà *ngon lành* quá vậy?” tôi hỏi.

“Anh *nó* là luật sư mà soạn nhạc hay *hết sảy*,” Thảo Trang trả lời giùm chồng, “Người dễ thương lại tài hoa mà gia đình bị đổ bể. Thiệt tội!”

Bằng ở trong khu *apartment* thượng lưu, căn *apartment* rộng rãi với đồ đạc để ngổn ngang. Dáng đi của anh xấu, anh bước đi như thể kéo lệt bệt bàn chân trên mặt đất. Đôi mắt lơ dờ sau cặp kính cận thị và nét mặt u buồn, khi Tảo giới thiệu tôi, anh hơi nhếch mép và gật đầu, không nói một lời, và không để cho tôi có cơ hội hỏi han. Bắt tay ngay vào việc, anh đưa tập nhạc cho Thảo Trang và Thảo Trinh và đánh *keyboard* điện tử cho hai cô hát. Toàn các sáng tác mới của anh, trong đó bài “Tình Quê” mang hình ảnh làng quê nghèo Việt nam khiến tôi xót xa,

*Bên chợ nghèo lao xao, có u già nhăn nheo*

*Bán vài cành rau héo, mời dăm trái mướp gầy.*

*Trên bờ ruộng xa xa, có đôi trẻ thơ ngây,  
Loanh quanh nhặt tôm tép, để ngon bữa cơm chiều.*

Một lần tôi thấy cô con gái khoảng 12, 13 tuổi của Bằng, cô từ phòng trong chạy ra nhà bếp lấy nước uống. Hình như thường ngày cô sống với mẹ và cuối tuần này đến với cha vì tới lượt cha thăm viếng. Nét mặt rầu rĩ đến tội nghiệp, cô không hề nhìn chúng tôi.

Sau khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ tập chị em Thảo Trang hát, Bằng lấy chiếc Mercedes-Benz sang trọng chở bốn người chúng tôi ra nhà hàng Tàu ăn tối; cô con gái vẫn ở trong phòng. Dường như thỏa thuận ngầm với nhau, Bằng, Tảo, và chị em Thảo Trang nói toàn chuyện âm nhạc và tránh chuyện riêng tư. Trở về nhà, trước khi Bằng bắt đầu đợt tập hát thứ nhì, tôi chợt thấy một tấm hình nằm khuất sau chồng sách trên bàn chụp anh đứng trước Tháp Bà Nha Trang; cái di tích cổ của người Chăm nằm trên đỉnh ngọn đồi nhỏ, dưới chân đồi là cầu Xóm Bóng. Có một thời, cha mẹ có ngôi nhà cách Tháp Bà khoảng 300 thước, và tôi đã ghé lại và ở đó nhiều lần. Tôi hỏi,

“Bức ảnh này chắc mới chụp. Anh về Nha Trang hồi nào?”

“Gần đây thôi. Tôi mang gần một ngàn chiếc xe lăn về tặng cho người tàn tật ở miền Trung,” anh miễn cưỡng trả lời.

“Có phải là chương trình tặng xe lăn do hội thánh Tin Lành địa phận Nha Trang tổ chức quyên góp và phân phát?”



Bằng không trả lời, ngầm công nhận điều tôi hỏi là đúng. Do sự liên hệ của anh với chương trình từ thiện Tin Lành, tôi đoán ra gốc tích của anh. Về nhà Tảo, tôi không nén nổi lòng tò mò,

“Anh Bằng ly dị bao lâu rồi mà thấy *giả* còn đau khổ quá vậy?”

“Chỉ mới ba, bốn tháng nay thôi. Gia đình giàu sang, vợ chồng giỏi giang, và con gái hiền ngoan mà một sớm một chiều tan nát,” Tảo ngậm ngùi.

“Tại sao? Chuyện gì xảy ra?”

“Dầu chơi thân với *ảnh*, tụi mình cũng không dám hỏi chuyện riêng. Nghe phong thanh như thế này.”

Bằng và vợ là Trắc Giang làm chủ một công ty thầu công tác ban đêm dọn dẹp và lau chùi các cao ốc mà ban ngày là nơi làm việc của những công ty khác. Công ty của vợ chồng Bằng lớn, thuê nhiều người Việt tỵ nạn, và có trên 500 nhân viên. Chị giữ chức tổng giám đốc, và anh làm phó tổng giám đốc cai quản phần tài chánh kế toán và có toàn quyền chi tiêu tiền bạc của công ty. Một hôm anh ngã bệnh phải nằm nhà thương, chị xem sổ sách thấy bản lưu tờ chi phiếu \$5,000 anh ký tặng ca sĩ Nguyệt Liên mà không có lý do. Chị nổi tam bành tức tốc chạy vào

bệnh viện, chìa bằng chứng anh lấy tiền cho gái, mắng chửi anh là đồ vô ơn bạc nghĩa, và nhất quyết đoạn tình.

Tôi thắc mắc,

“Ca sĩ Nguyệt Liên hát ở đâu, hồi nào mà tôi chưa hề nghe tiếng?”

“Cổ sinh năm 1963, nhỏ hơn anh Bằng 18 tuổi. Năm 1981, theo gia đình vượt biên sang California, cố bước vào nghề ca hát nhờ có sắc đẹp, nhưng không lấy gì làm sáng giá vì chỉ biết hát theo lối ‘truyền khẩu,’ nghĩa là nghe người khác hát như thế nào thì bắt chước hát lại y như vậy. Nhờ lên sân khấu mà thành có tiếng, cố ‘bắt’ được anh chồng thương gia khá giàu và sinh một đứa con. Mười năm sau, *cơm không lành canh không ngọt*, hai người chia tay.”

“‘Đời, *c'est la vie*; tình, *c'est l'amour!*’” tôi buột miệng nói một cách vô duyên.

“Người mẹ độc thân ấy làm đôi ba việc khác nhau để sinh sống: trang điểm cô dâu và các bà đi dự dạ hội; giúp bà mẹ mở quán ăn có chũng chục bàn bán sống qua ngày, gia đình chủ quán vừa nấu bếp vừa chạy bàn; và thỉnh thoảng đi hát cho sinh hoạt cộng đồng hay chương trình từ thiện. Nhờ vụ hát hồng lai rai này mà cố gặp anh Bằng và gây bão tố cho gia đình *anh*.”

\* \* \*

Bằng sinh năm 1945 ở Thái Bình, năm chín tuổi theo gia đình di cư vào Nam sống ở Nha Trang, và sau khi đậu Tú tài II, vào Sài Gòn học ở Đại học Luật khoa. Cha anh là mục sư Tin Lành giữ chức tổng giám mục địa phận Nha Trang bao gồm các tỉnh miền Trung. Năm 1967, anh đậu bằng Cử nhân Luật ban Kinh tế và tiếp tục học lên cao học.

Đầu năm 1971, trong khi cuộc hòa đàm diễn ra tại Paris, Bằng được chính phủ Việt nam Cộng hòa (“VNCH”) cử vào một trong những phái đoàn sinh viên gửi ra nước ngoài để “giải độc,” tức là phản tuyên truyền nỗ lực của Cộng sản bằng cách trình bày với sinh viên ngoại quốc cuộc chiến đấu anh dũng có chính nghĩa của quân dân miền Nam. Anh được gửi sang Tokyo, Nhật Bản. Cuối chuyến công tác, anh bỏ trốn xin ở lại “tỵ nạn chính trị.” Anh được Nhật cho ở lại, nhưng bỏ mặc anh tự túc sinh sống. Dù nhỏ bé ốm yếu, anh làm phu khuân vác để sống qua ngày.

Vận may của Bằng đến khi anh lọt vào mắt xanh của Trắc Giang, con một của một gia đình giàu có sang Nhật du học vài năm trước với mục đích chính là kiếm chông. Cha mẹ chị không muốn chị lấy chồng trong nước vì sợ người đó phải đi lính chết trận hay bị thương khiến chị thành quả phụ hay có chồng tàn tật. Chị cứu vớt anh ra khỏi cơn đói khổ thiếu thốn, và hai người thành hôn. Với tiền bạc gia đình chị gửi sang, họ đi học chờ thời: Anh học quản trị công quyền, và chị học quản trị xí nghiệp.

Năm 1975, miền Nam sụp đổ, vợ chồng Bằng dắt díu nhau sang Toronto, Gia Nã Đại “tỵ nạn Cộng sản.” Anh tiếp tục học lấy bằng Cao học Kinh tế, và chị lấy bằng Cao học Quản trị Xí nghiệp. Khi chương trình đoàn tụ gia đình dành cho người tỵ nạn Việt nam được thiết lập, chị làm đơn xin bộ Nhân lực và Di trú cho cha mẹ chị ở Việt nam nhập cư Gia Nã Đại. Đơn được chấp thuận, và tin ông bà đến Toronto lan truyền trong cộng đồng tỵ nạn. Tối hôm đó, bạn bè và người quen rủ nhau ra phi trường đón ông bà. Anh chị cũng ra phi trường, nhưng không đón mà đứng đằng xa nhìn lại. Theo cách đối xử nhân đạo của chính phủ Gia Nã Đại, nếu người

nhập cư không có thân nhân thì nhân viên chính phủ phụ trách tiếp đón sẽ lo liệu nơi ăn chốn ở cho họ trong thời gian đầu. Nếu có thân nhân thì thân nhân phải lo nên cặp vợ chồng khoa bảng giờ trò khôn lỏi đùn cho chính phủ để khỏi tốn tiền.

Ít lâu sau, có lẽ không chịu nổi miệng thế chê cười, vợ chồng Bằng dắt díu nhau sang Hoa Thịnh Đốn sinh sống. Họ lập công ty, khuếch trương lớn mạnh, và làm ăn rất phát đạt. Bằng học lớp đêm trường Luật Đại học Georgetown và lấy bằng luật sư. Anh chị và cô con gái sống hạnh phúc. Cho đến ngày anh bị người đẹp Nguyệt Liên hớp hồn!

Bằng và Trắc Giang ly dị và phân chia tài sản, mỗi người ôm một số tiền kếch xù mà họ có thể đầu tư và sống giàu có suốt đời. Bằng gọi điện thoại viễn liên sang nam California cho Nguyệt Liên sáng tối mỗi ngày hai lần, mỗi lần hàng mấy tiếng đồng hồ. Anh gửi quà cáp tặng nàng tới tấp, món nào món nấy bằng cả gia tài người khác. Thí dụ, trong một dịp sinh nhật của nàng, anh tặng chiếc Mercedes-Benz mới toanh.

Trắc Giang đời nào chịu thua kém cô tình địch cũ. Để chứng tỏ mình cũng có tài ca hát . . . như ai, chị thuê nhạc sĩ Nguyễn Sáng 6 (“6” là một phần của bút hiệu) nổi tiếng bay từ Sài Gòn sang Hoa Thịnh Đốn soạn nhạc, tập cho chị hát, và thực hiện CD “Nhạc Trắc Giang” để chị đem lên chùa tặng Phật tử đồng hương. Để chứng tỏ mình cũng còn nhan sắc, người đàn bà gần lục tuần tư tình với một cựu trung tá Không quân VNCH có gia đình. Không may, ông này bị bệnh mất. Chị đến nhà quàn than thở khóc lóc, hôn người yêu, và trước khi ra về – trước mặt gia đình ông – mang vào tay ông chiếc nhẫn đính hôn.

Bằng dọn về California, cưới Nguyệt Liên, và mua cho nàng căn nhà \$800,000 ở Santa Monica gần biển. Nhà tám trăm ngàn ở nam California chỉ là nhà xoàng, nếu không nói là xập xệ. Nhưng anh mua cốt lấy địa điểm, cho phá nhà cũ, và xây một biệt thự nguy nga có phòng hòa nhạc chứa được 50 người.

Nguyệt Liên để ra sáu tháng học hát và trình diễn – lần đầu tiên – để đi hát trở lại. Vợ chồng nàng về Sài Gòn thăm viếng, trình diễn ca nhạc, và “giao lưu” với phóng viên báo chí. Từ đó xuất hiện nhan nhản những bài tường thuật và phỏng vấn tâng bốc nàng lên tận mây xanh và thổi phồng cái quá khứ khiêm nhường thành những tháng ngày huy hoàng rực rỡ. Thí dụ, cô ca sĩ không mấy ai biết tên ngày trước biến thành “nữ danh ca hàng đầu hải ngoại thập niên 1980,” cái ghế trong tiệm uốn tóc để trang điểm cho khách hời đó trở thành “trung tâm chăm sóc sắc đẹp, thẩm mỹ,” và cái quán ăn nhỏ của gia đình hơn 20 năm trước được nâng lên thành “chuỗi nhà hàng cao cấp.” *Phú quý sinh lễ nghĩa*, dần dần nàng tự đẻ ra nhiều tài nghệ mới như viết truyện phim, đóng phim, đạo diễn phim, sản xuất phim, và cộng tác với Bằng soạn nhạc.

Thật là *có tiền mua tiên cũng được*! Có điều, tiên mua được xấu hay đẹp thì còn phải xét lại.

**Nguyễn Ngọc Hoa**

Ngày 17 tháng Tư, 2024